

Bản án số: 129/2024/DS-ST
Ngày 23 – 5 – 2024
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lý Trường S, sinh năm 1996. Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Ngô Quốc T. Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại phiên tòa của anh Lý Trường S, thể hiện:

Trước đây, anh Ngô Quốc T nhờ anh Lý Trường S đứng tên tham gia 01 chung hội loại 5.000.000 đồng/tháng, khai ngày 15/01/2020 âm lịch, gồm 30 phần của ông Lý Văn M, sau khi tham gia anh S hốt chung hội này lần đầu và giao số tiền cho anh T, hàng tháng anh T có nghĩa vụ đưa cho anh S 5.000.000 đồng để đóng hội cho ông M; anh S thực hiện được 02 lần thì không đóng theo thỏa thuận và số lần còn lại là 27 kỳ; anh S đã phải xuất tiền đóng đủ ông Lý Văn M (do đây hội đã mãn) tương ứng với số tiền 135.000.000 đồng. Sau đó, anh T có gửi trả 17.000.000 đồng và thiếu lại 118.000.000 đồng đến nay không thanh toán. Do vậy, anh S yêu cầu anh Ngô Quốc T trả số tiền còn thiếu 118.000.000 đồng.

* *Đối với anh Ngô Quốc T:* Mặc dù đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu khởi kiện của anh S và các văn bản tố tụng nhưng anh T không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của anh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Lý Trường S khởi kiện anh Ngô Quốc T trả lại số tiền hui mà anh S đã thực hiện đối với ông Lý Văn Mực thay cho anh T nên quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án này là “tranh chấp đòi lại tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh S trực tiếp đứng tên tham gia trong dây hui do ông Mực làm đầu thảo và đã thực hiện xong nghĩa vụ cho ông Mực; anh T làm cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh S nên không cần thiết đưa ông Mực vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan trong vụ án khi giải quyết vụ án.

[3] Anh Ngô Quốc T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T là phù hợp.

[4] Theo danh sách hui và lời trình bày tại phiên tòa của anh Lý Trường S phù hợp với giấy cam kết, thể hiện: Anh T có nhờ anh S tham gia 01 chung hui loại 5.000.000 đồng/tháng, khai ngày 15/01/2020 âm lịch, gồm 30 phần của ông Lý Văn M mở, thỏa thuận hàng tháng anh T đưa tiền cho anh S để đóng hui cho ông M; anh T hót lần đầu, sau khi trừ tiền hoa hồng được số tiền 83.500.000 đồng. Quá trình thực hiện, anh T đưa được 02 lần với số tiền 10.000.000 đồng thì không thực hiện tiếp nên anh S đã xuất tiền đóng hui cho ông M xong (hiện dây hui đã mãn); sau khi anh T làm cam kết thì có trả nhiều lần được 17.000.000 đồng và thiếu lại 118.000.000 đồng đến nay không trả. Mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh T không có ý kiến phản đối về những nội dung nêu trên nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Do đó có căn cứ xác định, anh T còn thiếu anh S số tiền 118.000.000 đồng nên anh S khởi kiện yêu cầu anh T trả lại là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh T phải chịu là 5.900.000 đồng (118.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lý Trường S.

Buộc anh Ngô Quốc T phải trả cho anh S số tiền còn thiếu là 118.000.000 đồng (một trăm mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh S cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Ngô Quốc T phải chịu 5.900.000 đồng (năm triệu chín trăm nghìn đồng).

- Anh Lý Trường S không phải chịu. Hoàn trả lại cho anh S số tiền 1.475.000 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai số 0000893 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn

